

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: **226/2021/HSST**
Ngày: 29-11-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Ngọc Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Phong

2. Bà Nguyễn Đăng Khánh Phương

-Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 221/2021/HSST ngày 15/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 253/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Quang C**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 11/9/1963 tại Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nơi cư trú: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông: Lương Quang c (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị h; cư trú tại: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng; vợ: Phạm Thị L, sinh năm:1962 (đã chết); con: Lương Thị Thảo L, sinh năm: 1987 (đã chết); con: Lương Thị Thoại V, sinh năm: 1994; con: Lương Quang Q, sinh năm: 1999; cùng trú tại: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng; gia đình bị cáo có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 08/HSST ngày 14/3/1987 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lộc (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc) xử phạt; Lương Quang C 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”, có mặt mặt.

- Bị hại:

1. Ông Phạm Ngọc L, sinh năm: 1957; trú tại: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2. Anh Thái Ngọc Minh H, sinh năm: 1997; trú tại: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Kim R, sinh năm: 1963; trú tại: Số X, đường V, Phường 4, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

4. Bà Lê Thị T, sinh năm: 1971; trú tại: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; cư trú: xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, từ khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/5/2021 đến khoảng 02 giờ ngày 10/5/2021 Lương Quang C đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại khu vực đường T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng như sau:

Lần 1: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, C điều khiển xe mô tô biển số 53X8-X đi ngang qua nhà ông Phạm Ngọc L, sinh năm: 1957; địa chỉ: Số X, đường T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, thấy có nhiều cây cảnh để ở phía trong hàng rào lưới B40, C dừng xe lại mở cốp lấy một cái kìm ra cắt lưới rào B40 rồi thò tay vào lấy một chậu cây hoa Tigôn để lên xe chở về nhà ở số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 cây hoa Tigôn cao khoảng 1,5m, đường kính cây 0,5cm.

* *Người bị hại:* Ông Phạm Ngọc L. Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận 01 cây hoa tigôn có giá 40.000 đồng (bốn mươi ngàn đồng); 01 chậu cây bằng nhựa không có giá trị định giá; 01 đoạn lưới B40 kích thước 5cm x 50cm, đã qua sử dụng không có cơ sở để định giá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt, trả lại cho ông Phạm Ngọc L 01 cây hoa Tigôn cao khoảng 1,5m, đường kính cây 0,5cm, ông L không yêu cầu bồi thường.

Lần 2: Sau khi trộm cắp chậu cây hoa Tigôn xong, L tiếp tục đi bộ đến nhà vợ chồng ông Cao Quảng T, sinh năm: 1962; bà Trần Thị Kim R, sinh năm: 1963; địa chỉ: Số X, đường T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng thấy cửa cổng không đóng, C đi vào bên trong phát hiện trên bàn trước sân có hai chiếc mũ bảo hiểm, C đã lấy một chiếc mũ bảo hiểm hiệu Royal Helmet màu đen của anh Thái Ngọc Minh H, sinh năm: 1997 là cháu của ông T mang về nhà ở số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

** Vật chứng thu giữ:* 01 chiếc mũ bảo hiểm hiệu Royal Helmet màu đen loại trùm kín đầu đã qua sử dụng.

** Người bị hại:* Anh Thái Ngọc Minh H. Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt kết luận mũ bảo hiểm hiệu Royal Helmet màu đen loại trùm kín đầu đã qua sử dụng giá 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt, trả lại cho anh Thái Ngọc Minh H 01 Royal Helmet màu đen loại trùm kín đầu đã qua sử dụng, anh Hiếu không yêu cầu bồi thường gì khác.

Lần 3: Sau khi trộm cắp chiếc mũ bảo hiểm của anh H, C tiếp tục lấy một cây sắt hình chữ nhật, dài khoảng 2,5m đi đến nhà bà Trần Thị Kim R, sinh năm: 1963; địa chỉ: Số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng dùng cây sắt đập gãy 01 mắt camera nhãn hiệu VANECH VP-123AHDM, 1.3 Megapixel và tiếp tục đến nhà bà Lê Thị T, sinh năm: 1971, địa chỉ: Số X, đường T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng đập gãy 03 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-2CE16DOT-IRP 3.6mm màu trắng. Sau đó, C lấy 04 mắt camera ở trên đem về nhà ở số X, T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

**Vật chứng thu giữ:* 04 mắt camera (01 nhãn hiệu VANECH VP-123AHDM, 1.3 Megapixel và 03 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-2CE16DOT-IRP 3.6mm màu trắng), đã qua sử dụng. Tổng trị giá 04 mắt camera là 2.550.000 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

** Người bị hại:*

- Bà Trần Thị Kim R, bị mất 01 mắt camera nhãn hiệu VAN ECH VP-123AHDM, 1.3 Megapixel, đã qua sử dụng.

- Bà Lê Thị I, bị mất 03 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-2CE16DOT-IRP 3.6mm màu trắng, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự TP Đà Lạt kết luận: 01 mắt camera nhãn hiệu VAN ECH VP-123AHDM, 1.3 Megapixel, đã qua sử dụng giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng); 03 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-2CE16DOT-IRP 3.6mm màu trắng, đã qua sử dụng giá 750.000 đồng/01 mắt x 3 mắt = 2.250.000 (hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Tổng trị giá tài sản là 2.550.000 đồng (hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt trả lại cho bà Trần Thị Kim R 01 mắt camera nhãn hiệu VAN ECH VP-123AHDM, 1.3 Megapixel, đã qua sử dụng và trả cho bà Lê Thị T 03 mắt camera nhãn hiệu HIKVISION, model: DS-2CE16DOT-IRP 3.6mm màu trắng, đã qua sử dụng. Bà R và bà T có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Lần 4: Sau khi lấy được các mắt camera C quay lại nhà bà Lê Thị T, sinh năm: 1971; địa chỉ: Số X, đường T, Phường X, Thành phố L, tỉnh Lâm Đồng mở cổng rồi đi theo cầu thang lên lầu một lấy trộm 02 cây lan rừng loại lan Dendro đem về nhà ở số X, đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng cất giấu.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 cây hoa lan dendro có 06 nhánh, 02 nhánh nhỏ dài khoảng 10cm, 04 nhánh lớn dài khoảng 40cm, cây có 01 nhánh hoa có 08 nụ; 01 cây hoa lan dendro có 05 nhánh, 01 nhánh nhỏ, 04 nhánh lớn dài khoảng 40cm, cây có 01 nhánh hoa có 06 nụ hoa, cây có 01 cành bị gãy.

* *Người bị hại:* Bà Lê Thị T. Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt, kết luận giá 01 cây hoa lan dendro có 06 nhánh: 02 nhánh cao khoảng 10cm, 04 nhánh cao khoảng 40cm trị giá 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng); 01 cây hoa lan dendro có 05 nhánh: 04 nhánh cao khoảng 40 cm trong đó có 01 nhánh có 06 nụ hoa, 01 nhánh cao khoảng 10cm, có 01 cành bị gãy giá 60.000 đồng (sáu mươi ngàn đồng). Tổng trị giá tài sản là 110.000 đồng (một trăm mười ngàn đồng).

Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt trả lại cho bà Lê Thị T 01 cây hoa lan dendro có 06 nhánh; 01 cây hoa lan dendro có 05 nhánh, bà T không có yêu cầu gì khác.

Lần 5: Sau khi trộm cắp hai cây lan rừng xong, C quay lại nhà chị T mở cửa vào sân thấy xe mô tô biển số 49G1-X hiệu MSX màu đỏ đen của anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; cư trú: Xã X, huyện N, tỉnh Đắk Lắk (là người ở trọ nhà chị T) đang dựng ở sân, xe không khóa cổ. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi C lấy trộm chiếc xe trên đem về nhà ở số X, đường X, Phường X, Thành phố L, tỉnh

Lâm Đồng cất giấu trong phòng ngủ, rồi tháo biển số xe cất giấu cùng chỗ để các camera đã trộm cắp trước đó.

* *Vật chứng thu giữ*: 01 xe mô tô biển số 49G1-X hiệu MSX 125cc, màu sơn: đỏ - đen, số máy: JC61EX; số khung: 61A8FX đã qua sử dụng.

* *Người bị hại*: Anh Nguyễn Văn T. Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLĐG ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Đà Lạt, kết luận xe mô tô biển số 49G1-X hiệu MSX 125cc, màu sơn: đỏ - đen, đã qua sử dụng giá 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng).

Cơ quan Công an thành phố Đà Lạt, trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển số 49G1-X hiệu MSX 125cc, màu sơn: đỏ - đen, số máy: JC61EX; số khung: 61A8FX đã qua sử dụng; anh T có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì khác.

* *Vật chứng thu giữ của Lương Quang C gồm*:

- 01 xe mô tô biển số 53X8-X màu xanh, số máy: FMHX; số khung: FD110-X đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) kim băng kim loại màu đỏ - đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây sắt hình chữ nhật (0.5x3cm) dài khoảng 2,5cm.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 09/5/2021 đến khoảng 02 giờ ngày 10/5/2021, tại đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng, lợi dụng đêm khuya, vắng người, tài sản không có người trông coi Lương Quang C đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Phạm Ngọc L, anh Thái Ngọc Minh H, bà Trần Thị Kim R, bà Lê Thị T, anh Nguyễn Văn T, với tổng giá trị tài sản là 20.100.000 đồng (hai mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 170/CT - VKS ngày 13/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố bị cáo Lương Quang C đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Qua thẩm tra tại phiên Tòa, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quang C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Quang C, từ 24 đến 30 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nêi không xem xét.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công: 01 xe mô tô biển số 53X8-X màu xanh, số máy: FMH0X; số khung: FD110-X đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kim băng kim loại màu đỏ - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây sắt hình chữ nhật (0.5x3cm) dài khoảng 2,5cm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi trộm cắp của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Áp dụng vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Qua xem xét về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu liên quan khác như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Quang C đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, truy tố là có cơ sở đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật thể hiện ở chỗ: Lợi dụng đêm khuya, đường vắng, tài sản, không có người trông coi bị cáo đã lén lút, lấy tài sản, tổng giá trị tài sản Lương Quang C đã trộm cắp là 20.100.000 đồng. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nên nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, việc bị cáo bị phát hiện, bắt giữ là nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

[4]. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên xét

xử nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây ra như vậy mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung, như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bà Lê Thị T 5.000.000đ, bà Trần Thị Kim R 2.000.000đ lắp đặt lại camera nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo phạm tội nhiều lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[8]. Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

[9]. Xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy 01 xe mô tô biển số 53X8-X màu xanh, số máy: FMHX; số khung: FD110-X là phương tiện Lương Quang C sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên tịch thu sung công.

- Đối với 01 (một) kim băng kim loại màu đỏ - đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cây sắt hình chữ nhật (0.5x3cm) dài khoảng 2,5cm là công cụ bị cáo sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Quang C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lương Quang C 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt giam thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công: 01 xe mô tô biển số 53X8-X màu xanh, số máy: FMHX; số khung: FD110-X đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kìm bằng kim loại màu đỏ - đen, đã qua sử dụng;
01 (một) cây sắt hình chữ nhật (0.5x3cm) dài khoảng 2,5cm.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/7/2021 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo Lương Quang C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND;
- Trại giam;
- Công an TP Đà Lạt;
- THA, BP theo dõi THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Ngọc Lâm